

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HS-PT
Ngày: 25.10.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

Ông Lê Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vỹ - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 112/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Trần Trung Nghiệp do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2018/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

NGUYỄN TRẦN TRUNG NG (Tt), sinh năm 1978 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Ngọc Thạnh 1, xã Phước A, Tuy P, BĐ; nghề nghiệp: Thợ làm đá; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Trần Thị Ph; có vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con, sinh năm 2000 và 2007; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20/01/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 06 năm tù giam về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Bị hại: Hồ Hồng C, sinh năm 1968; trú tại thôn Qui H, xã Phước A, huyện Tuy Ph, tỉnh BĐ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/6/2016, ông Hồ Hồng C điều khiển xe mô tô đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Ngọc T, xã Phước A, huyện Tuy Ph, tỉnh BĐ để chờ đón vợ đi làm về. Sau khi dựng xe, ông Công đi bộ đến cửa hàng bán điện thoại di động Liên Thành ở gần đó để mua card điện thoại thì xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Trần Trung Ng. Sau đó, ông C đi bộ về hướng xe mô tô của mình thì bị Ng

đuôi theo, giật lấy chiếc mũ bảo hiểm trên tay ông C và dùng chiếc mũ bảo hiểm này đánh vào vai phải ông C một cái làm ông C té úp mặt xuống đường bê tông. Ông C đứng dậy chạy đến chiếc xe của mình để lấy hai mũi đục đá đánh lại Ng, Ng lao theo ôm ông C thì được mọi người can ngăn. Hậu quả, ông Hồ Hồng C bị thương tích điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tuy Phước từ ngày 20/6/2016 đến ngày 29/6/2016 thì xuất viện. Ngày 13/12/2016, ông Công tiếp tục nhập viện và điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 26/12/2016 thì xuất viện.

Ngày 23/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với ông Hồ Hồng Công nhưng trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đã có công văn từ chối giám định và đề nghị trưng cầu tuyến trung ương.

Ngày 19/7/2017, Viện pháp y quốc gia đã giám định và kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Hồ Hồng C là 19%. Ông Hồ Hồng C yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích cùng các chi phí khác là 144.871.000đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 09/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Ng phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Hồng C với số tiền là 34.242.934đ. Bị cáo đã bồi thường 1.500.000đồng nên bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền còn lại là 32.742.934đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 20/8/2018 bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng kháng cáo xin giảm hình phạt

- Ngày 20/8/2018 bị hại Hồ Hồng C kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường thiệt hại.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng tự nguyện rút kháng cáo; bị hại ông Hồ Hồng C tự nguyện rút kháng cáo về phần hình phạt. Đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử về phần hình phạt đối với bị cáo. Về phần bồi thường, đề nghị HĐXX tăng phần bồi thường cho bị hại về khoản thu nhập bị mất trong thời gian điều trị để phục hồi sức khỏe là 12 tháng, mức bồi thường tính theo thu nhập phổ thông ở địa phương là

150.000đ/ngày; tăng bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 12 tháng lương cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng tự nguyện rút kháng cáo, bị hại ông Hồ Hồng C tự nguyện rút kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo. Do đó HĐXX phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị hại ông Hồ Hồng C yêu cầu bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng phải bồi thường cho ông tiền mất thu nhập trong thời điều trị phục hồi sức khỏe là 12 tháng. Ông là công nhân chế đá có mức thu nhập 300.000đ/ngày, nên buộc bị cáo phải bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất là 108.000.000đ. Tiền bù đắp tổn thất tinh thần 12 tháng lương cơ sở là 16.680.000đ.

Xét kháng cáo về phần bồi thường HĐXX thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng đã có hành vi dùng vũ lực đánh vào vai của ông Hồ Hồng C gây thương tích với tỷ lệ là 19%. Ông C nhập viện điều trị từ ngày 20/6/2016 đến ngày mổ tháo vết là ngày 15/5/2017, thời gian điều trị để phục hồi sức khỏe là 11 tháng, tuy nhiên tòa án cấp sơ thẩm chỉ tính tiền mất thu nhập cho ông Công 4 tháng là không phù hợp. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận tính thu nhập thực tế bị mất cho ông C là 11 tháng. Ông C làm công nhân chế đá thu nhập không ổn định, nên mức bồi thường tính theo thu nhập phổ thông ở địa phương là 150.000đ/ngày, 1 tháng là 4.500.000đ x 11 tháng = 49.500.000đ.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần theo quy định tại Điều 590 BLDS thì mức bồi thường không quá 50 lần mức lương cơ sở. Tuy nhiên cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận bồi thường tổn thất tinh thần cho ông C là 03 tháng lương cơ sở là chưa phù hợp. HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho ông C là 10 tháng lương cơ sở. Mức lương cơ sở hiện nay là 1.390.000đ/tháng x 10 tháng = 13.900.000đ.

Ông C đồng ý với bản án sơ thẩm về các khoản tiền thuốc, chi phí điều trị 3.235.934đ; tiền tàu, xe đi lại khám chữa bệnh: 4.427.000đ; tiền công lao động cho người nuôi chăm sóc trong thời gian nằm viện: 4.350.000đ; tiền bồi thường giá trị điện thoại: 600.000đ.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Ng phải bồi thường cho ông C là 76.012.934đ. Bị cáo đã bồi thường trước 1.500.000đ. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 74.512.934đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Hồ Hồng C; Sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Ng phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Hồng C với số tiền là 76.012.934đ. Bị cáo đã bồi thường 1.500.000đồng nên bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền còn lại là 74.512.934 đồng.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Trung Ng phải chịu 3.725.646đ án phí DSST.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh BÐ;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện Tuy P;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy P;
- Chi cục THADS huyện Tuy P;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh BÐ;
- Sở tư pháp tỉnh BÐ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân